

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: V... KHÓA HỌC 2012 - 2015

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Đỗ Thị Bình

HỌC PHẦN: PPDH Giảng Văn ở Tiểu học... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

HQC PHẦN: PPĐH: Giảng: Vật: 6: Năm: học: 2016-2017													
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2		
					A1	A2							
1	K16 - 449	Hà Thị	An	8	9	8	8	8		8			
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	8	8	9	8	5		6			
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	8	9	8	8	1		3			
4	K16 - 452	Hạ Thị Thanh	Dung	7	8	9	8	7		7			
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC									
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	/	/	/	/	/		/		hồ học	
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	8	9	8	8	7		7			
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	8	8	9	8	7		7			
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hào	8	9	8	8	6		7			
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	7	8	9	8	7		7			
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	9	9	8	9	8		8			
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	8	8	9	8	8		8			
13	K16 - 461	Nguyễn Thiều Yên	Hoa	9	9	8	9	9		9			
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	8	8	9	8	8		8			
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	8	9	8	8	7		7			
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	8	8	9	8	6		7			
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	8	9	8	8	7		7			
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	7	8	9	8	2		3			
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	8	9	8	8	7		7			
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liêm	8	8	9	8	8		8			
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	8	9	8	8	8		8			
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	8	8	9	8	2		3			
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	8	9	8	8	8		8			
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	8	8	9	8	2		4			
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	8	9	8	8	7		7			
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8	9	8	7		7		10/06/1994	
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	8	9	8	8	7		7		19/08/1994	
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYÊN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2									
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	9	8	9	8	8		8			
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	8	9	8	8	7		7			
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	8	8	9	8	8		8			
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	8	9	8	8	2		3		09/01/1994	
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	8	8	9	8	8		8		03/11/1994	
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	8	9	8	8	2		3			
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	8	8	9	8	8		8			

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2		
					A1	A2							
36	K16 - 484	Trần Thị	Phượng	8	8	9	8	8		8			
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	9	9	8	9	9		9			
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	8	8	9	8	8		8			
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	8	9	8	8	8		8			
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	9	8	9	9	9		9			
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	8	9	8	8	6		7			
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	9	8	9	9	8		8			
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	8	9	8	8	2		3			
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	8	8	9	8	8		8			
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	8	9	8	8	8		8			
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THỜI HỌC									
47	K16 - 495	Đặng Thị	Thủy	9	8	9	9	8		8			
48	K16 - 496	Trần Thị	Thủy	8	9	8	8	7		7			
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	9	8	9	9	7		8			
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	8	9	8	8	7		7			
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	8	8	9	8	8		8			
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	8	9	8	8	8		8			
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	8	8	9	8	8		8			
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	8	9	8	8	8		8			
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yến	9	8	9	9	9		9			
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ									
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	8	9	8	8	8		8		Từ K15 THB	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 52/53 Số sinh viên không được dự thi: (01 - SBD 484).....

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 1

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

Ngày tháng năm 20...
CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Lê Thị Bình

Trần Thị Hương

Lê Thuý

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

KÌ: V... KHÓA HỌC 2012 - 2015

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Hiền

HỌC PHẦN: T.H. Tổ chức HGD NGH HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Viết

HỌC PHẦN: <i>T.H. và các H.D.G.D. và H. THỰC TẬP, KẾ M</i>												
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	D. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
				A1	A2							
1	K16 - 449	Hà Thị	An	9	9		9	8		8		
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	9	9		9	9		9		
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	9	9		9	8		8		
4	K16 - 452	Hạ Thị Thanh	Dung	9	10		10	9		9		
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC								
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	\	\	\	\	\	\	\		
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	9	9		9	8		8		
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	9	9		9	8		8		
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hào	9	10		10	8		9		
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	9	10		10	7		8		
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	9	10		10	9		9		
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	9	10		10	8		9		
13	K16 - 461	Nguyễn Thiệu Yên	Hoa	9	10		10	7		8		
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	9	9		9	8		8		
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	9	10		10	8		9		
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	9	10		10	7		8		
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	9	9		9	9		9		
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	9	10		10	8		9		
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	9	10		10	6		7		
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liêm	9	9		9	8		8		
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	9	9		9	8		8		
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	9	9		9	8		8		
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	9	9		9	9		9		
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	9	9		9	8		8		
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	9	9		9	9		9		
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	9	10		10	7		8	10/06/1994	
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	9	9		9	9		9	19/08/1994	
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYỂN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2								
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	9	9		9	7		8		
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	9	10		10	8		9		
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	9	9		9	8		8		
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	9	10		10	8		9	09/01/1994	
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	9	10		10	7		8	03/11/1994	
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	9	9		9	8		8		
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	9	9		9	8		8		

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
36	K16 - 484	Trần Thị	Phượng	9	10		10	8		9		
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	9	10		10	9		9		
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	9	9		9	8		8		
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	9	10		10	8		9		
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	9	10		10	8		9		
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	9	10		10	8		9		
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	9	10		10	8		9		
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	9	9		9	7		8		
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	9	10		10	8		9		
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	9	10		10	8		9		
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THỜI HỌC								
47	K16 - 495	Đặng Thị	Thủy	9	10		10	8		9		
48	K16 - 496	Trần Thị	Thủy	9	10		10	7		8		
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	9	10		10	7		8		
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	9	9		9	6		7		
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	9	10		10	8		9		
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	9	10		10	7		8		
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	9	9		9	7		8		
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	9	10		10	8		9		
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yến	9	10		10	9		9		
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ								
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	9	9		9	8		8		Từ K15 THB

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 53/53. Số sinh viên không được dự thi: 0 (4/54).

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0. Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0.

Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

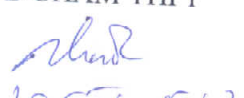
CB CHẤM THI 1

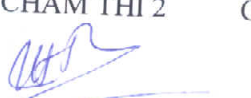
CB CHẤM THI 2

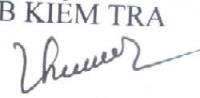
CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL


Nguyễn Thị Hiền


Lê Văn Thảo


Ngô Thị Hiền


Lê Thủy



TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: V..... KHÓA HỌC 2012 - 2015

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: HOÀNG DINH HẢOHỌC PHẦN: ppdh mỹ thuật..... HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: VIẾT

HỌC PHÂN: <u>Phạm Thị Thu Hà</u> HÌNH THỨC TỰ THỰC HÀNH												
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K16 - 449	Hà Thị	An	8	8		8	8		8		
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	8	7		8	7		7		
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	8	7		8	8		8		
4	K16 - 452	Hạ Thị Thanh	Dung	8	8		8	8		8		
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC								Bỏ học
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	x	x	x	x	x		x		
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	8	7		8	8		8		
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	8	7		8	8		8		
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hảo	8	8		8	7		7		
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	8	8		8	8		8		
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	9	8		9	8		8		
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	8	7		8	7		7		
13	K16 - 461	Nguyễn Thiều Yến	Hoa	8	7		8	7		7		
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	8	8		8	8		8		
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	9	8		9	7		8		
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	8	8		8	7		7		
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	8	8		8	8		8		
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	8	7		8	7		7		
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	8	7		8	8		8		
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liêm	8	7		8	8		8		
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	8	7		8	8		8		
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	8	7		8	8		8		
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	8	7		8	7		7		
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	8	7		8	8		8		
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	8	7		8	8		8		
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8		8	7		7		10/06/1994
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	8	8		8	8		8		19/08/1994
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYỂN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2								
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	8	7		8	8		8		
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	8	8		8	8		8		
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	8	8		8	8		8		
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	8	7		8	7		7		09/01/1994
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	8	7		8	6		7		03/11/1994
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	8	7		8	8		8		
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	8	7		8	8		8		

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
36	K16 - 484	Trần Thị	Phương	8	7		8	6		7		
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	9	8		9	8		8		
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	8	8		8	6		7		
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	8	7		8	7		7		
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	8	8		8	8		8		
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	9	8		9	7		8		
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	8	7		8	8		8		
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	8	7		8	6		7		
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	8	8		8	7		7		
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	8	7		8	8		8		
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THÔI HỌC								
47	K16 - 495	Đặng Thị	Thuỳ	9	8		9	8		8		
48	K16 - 496	Trần Thị	Thuỳ	8	8		8	8		8		
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	8	7		8	7		7		
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	8	7		8	6		7		
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	8	8		8	8		8		
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	8	7		8	7		7		
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	9	7		8	7		7		
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	8	8		8	8		8		
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yên	8	8		8	8		8		
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ								
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	8	8		8	8		8		Từ K15 THB

Ấn định danh sách lớp có: 52 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 52 / Số sinh viên không được dự thi: Không (454)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 2 / Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA

TP KHẢO THÍ & KĐCL

Hoàng Đình Hào

Hoàng Hào

Đào Văn

Lê Thúy

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

KÌ: V... KHÓA HỌC 2012 - 2015

HỌ VÀ TÊN GIÁNG VIÊN: Phạm Thị Thanh Huyền

HỌC PHẦN: PPDH, Kỹ năng - kỹ thuật HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thi

HỌC PHẠM:.....												
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K16 - 449	Hà Thị	An	10	9		10	7		8		
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	8	8		8	8		8		
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	9	8		9	7		8		
4	K16 - 452	Hạ Thị Thanh	Dung	9	7		8	8		8		
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC								
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	/	/		/	/		/	Bỏ học	
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	10	9		10	7		8		
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	8	8		8	8		8		
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hào	9	8		9	8		8		
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	9	9		9	5		6		
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	10	9		10	7		8		
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	9	7		8	8		8		
13	K16 - 461	Nguyễn Thiều Yên	Hoa	9	9		9	7		8		
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	9	9		9	8		8		
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	8	9		9	8		8		
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	9	7		8	7		7		
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	8	9		9	9		9		
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	9	7		8	6		7		
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	10	9		10	6		7		
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liên	9	8		9	7		8		
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	8	8		8	7		7		
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	9	8		9	9		9		
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	9	7		8	0		3	Vắng thi L	
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	9	8		9	7		8		
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	8	8		8	8		8		
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	9	7		8	9		9	10/06/1994	
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	9	9		9	8		8	19/08/1994	
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYỂN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2								
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	8	8		8	8		8		
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	9	8		9	7		8		
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	9	7		8	9		9		
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	9	8		9	8		8	09/01/1994	
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	8	9		9	5		6	03/11/1994	
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	9	9		8,9	7		8		
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	9	8		9	7		8		

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ		
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2	
					A1	A2							
36	K16 - 484	Trần Thị	Phương	9	9		9	8		8			
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	10	9		10	6		7			
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	9	8		9	9		9			
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	8	9		9	7		8			
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	9	8		9	8		8			
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	9	8		9	8		8			
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	9	7		8	8		8			
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	8	9		9	7		8			
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	9	7		8	9		9			
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	9	9		9	7		8			
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THÔI HỌC									
47	K16 - 495	Đặng Thị	Thùy	10	9		10	8		9			
48	K16 - 496	Trần Thị	Thùy	8	8		8	6		7			
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	9	8		9	9		9			
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	9	7		8	5		6			
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	9	9		9	5,7 ₂		8			
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	8	9		9	8		8			
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	9	7		8	8		8			
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	9	8		9	9		9			
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yên	9	9		9	8		8			
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ									
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	9	8		9	8		8		Từ K15 THB	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 52 Số sinh viên không được dự thi: 01 (K16-454)

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 01 (489) Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 (499)

Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1

CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Phạm Thị Thanh Huyền Phạm T. T. Huyền

Lê Hương Thảo

Lê Thuỳ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC



SỐ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

KÌ: V... KHÓA HỌC 2012 - 2015

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: *Trình Thị Sen*HỌC PHẦN: *Phương pháp dạy học AN* HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: *viết*

HỌC PHẦN: <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u> <u>Thuyết pháp</u>											
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ		
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2	
					A1	A2							
36	K16 - 484	Trần Thị	Phượng	8	8		8	7		7			
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	9	8		9	8		8			
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	9	8		9	8		8			
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	9	7		8	8		8			
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	9	9		9	8		8			
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	9	7		8	5		6			
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	9	9		9	8		8			
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	8	8		8	7		7			
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	9	8		9	9		9			
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	9	7		8	7		7			
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THÔI HỌC									
47	K16 - 495	Đặng Thị	Thuỳ	8	9		9	7		8			
48	K16 - 496	Trần Thị	Thủy	9	7		8	7		7			
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	7	9		8	7		7			
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	8	7		8	0		3		V.Thi Lg	
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	9	8		9	7		8			
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	8	8		8	7		7			
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	7	9		8	7		7			
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	8	7		8	8		8			
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yên	9	8		9	8		8			
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ									
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	9	8		9	6		7		Từ K15 THB	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 52 Số sinh viên không được dự thi: (01 - 4.54.)

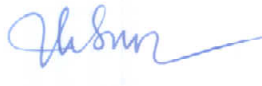
Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: (không)

Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1

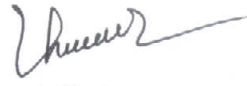
CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KDCL


Trịnh Thị Sen


Nguyễn Ngọc Phương


Trịnh Thị Sen


Lê Thủy


Nguyễn Thị Sen

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

LỚP: K16 - GIÁO DỤC TIỂU HỌC B

Kì: 5... KHÓA HỌC 2012 - 2015

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Minh Huệ

HỌC PHẦN: A1 - B2 - Đại Cương HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Thắc mắc (100%)

HỌC PHẦN												
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN			ĐTHP		DHP		GHI CHÚ	
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1		L2
					A1	A2						
1	K16 - 449	Hà Thị	An	10	6	5	7	8		8		
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	8	5	5	6	8		7		
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	10	8	8	9	9		9		
4	K16 - 452	Hạ Thị Thanh	Dung	9	5	8	7	7		7		
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC								
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	B2	—	—	—	—		—	B2 học	
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	10	7	5	7	7		7		
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	10	5	6	7	7		7		
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hào	9	5	5	6	8		7		
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	10	5	5	7	8		8		
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	10	5	5	8	8		8		
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	5	8	5	6	6		6		
13	K16 - 461	Nguyễn Thiệu Yên	Hoa	5	5	5	5	5		5		
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	10	5	5	7	8		8		
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	5	5	5	5	0		2	B2 thi	
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	5	5	5	5	5		5		
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	10	8	7	8	6		7		
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	8	6	6	7	7		7		
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	7	5	6	6	5		5		
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liêm	10	6	5	7	7		7		
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	10	6	6	7	7		7		
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	10	6	8	8	8		8		
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	9	6	5	7	8		8		
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	10	6	7	8	6		7		
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	10	7	10	9	6		7		
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	10	5	5	7	7		7	10/06/1994	
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	10	6	10	9	6		7	19/08/1994	
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYỂN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2								
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	10	7	7	8	8		8		
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	5	5	5	5	4		4		
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	10	5	5	7	7		7	09/01/1994	
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	5	7	5	6	6		6	03/11/1994	
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	9	7	8	8	6		7		
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	9	6	6	7	7		7		
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	10	7	5	7	7		7		

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN				ĐTHP		ĐHP		GHI CHÚ
				Đ CC	Đ. KTTX		Đ BP	L1	L2	L1	L2	
					A1	A2						
36	K16 - 484	Trần Thị	Phượng	5	5	6	5	7		6		
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	10	8	5	8	8		8		
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	5	8	5	6	8		7		
39	K16 - 487	Dặng Thị	Quỳnh	10	7	6	8	6		7		
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	5	5	5	5	5		5		
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	5	5	5	5	8		7		
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	10	7	6	8	8		8		
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	10	6	5	7	7		7		
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	5	5	5	5	5		5		
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	10	6	6	7	7		7		
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THÔI HỌC								
47	K16 - 495	Dặng Thị	Thuỳ	10	8	8	9	9		9		
48	K16 - 496	Trần Thị	Thủy	5	5	6	5	5		5		
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	5	5	5	5	0		2		Bè thn
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	5	6	5	5	5		5		
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	9	8	5	7	7		7		
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	5	7	5	6	5		5		
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	10	7	6	8	6		7		
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	5	5	10	7	6		6		
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yên	10	8	10	9	9		9		
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ								
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	10	7	7	8	9		9		Từ K15 THB

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 52 Số sinh viên không được dự thi: 01 (4.5.4) B2 học

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 01 (4.5.4) B2 học

Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2 CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KĐCL

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Thị Phương

Hồ T. Hải

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Thị Phương

TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC

SỔ ĐIỂM BỘ MÔN

Kì: V KHÓA HỌC 2012 - 2015

LỚP: K16 - GIAO DỤC TIỂU HỌC B

HỌ VÀ TÊN GIẢNG VIÊN: Nguyễn Thị Hiền

HỌC PHẦN: Pháp luật kinh tế K.H.G.D

HÌNH THỨC THI, KIỂM TRA: Kiểm tra

HỌC PHẦN				ĐIỂM BỘ PHẬN						DHP		GHI CHÚ		
TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		Đ CC	ĐIỂM KTTX						L1		L2	
					A1	A2	A3	A4	A5	A6				
1	K16 - 449	Hà Thị	An	9	8	9					9			
2	K16 - 450	Đỗ Thị	Đào	9	8	9					9			
3	K16 - 451	Lê Thị	Dự	9	8	9					9			
4	K16 - 452	Hà Thị Thanh	Dung	10	8	9					9			
5	K16 - 453	Đỗ Thị Thu	Hà	THÔI HỌC										
6	K16 - 454	Lưu Văn	Hải	9	7	7					7			
7	K16 - 455	Hà Thị Thu	Hằng	9	8	9					9			
8	K16 - 456	Nguyễn Thị	Hạnh	9	8	9					9			
9	K16 - 457	Nguyễn Thị	Hào	9	8	9					9			
10	K16 - 458	Nguyễn Thị	Hậu	9	8	9					9			
11	K16 - 459	Phan Thị Thu	Hiền	10	8	9					9			
12	K16 - 460	Dương Thị Thanh	Hoa	9	8	9					9			
13	K16 - 461	Nguyễn Thiệu Yên	Hoa	9	7	7					7			
14	K16 - 462	Phạm Thị	Huệ	9	8	9					9			
15	K16 - 463	Nguyễn Thị	Hương	10	8	9					9			
16	K16 - 464	Vũ Thị	Hường	9	7	7					7			
17	K16 - 465	Hoàng Thị Ngọc	Huyền	9	8	9					9			
18	K16 - 466	Nguyễn Thu	Huyền	9	7	7					7			
19	K16 - 467	Phan Thị	Huyền	9	7	7					7			
20	K16 - 468	Nguyễn Thị Mai	Liêm	9	8	9					9			
21	K16 - 469	Nguyễn Thị	Liên	9	8	8					8			
22	K16 - 470	Nguyễn Thị	Loan	9	8	9					9			
23	K16 - 471	Nguyễn Thị	Luyến	9	8	9					9			
24	K16 - 472	Nguyễn Văn	Nam	9	8	8					8			
25	K16 - 473	Nguyễn Thị Thanh	Nga	9	8	9					9			
26	K16 - 474	Nguyễn Thị	Ngọc	9	7	7					7		10/06/1994	
27	K16 - 475	Nguyễn Thị	Ngọc	9	8	9					9		19/08/1994	
28	K16 - 476	Bùi Thị Ánh	Nguyệt	CHUYỂN XUỐNG K17 TIỂU HỌC A2										
29	K16 - 477	Trương Thị	Nguyệt	9	7	7					7			
30	K16 - 478	Nguyễn Thị	Nhung	9	8	8					8			
31	K16 - 479	Vũ Thị Hồng	Nhung	9	8	9					9		09/01/1994	
32	K16 - 480	Nguyễn Thị	Phương	9	8	9					9		03/11/1994	
33	K16 - 481	Nguyễn Thị	Phương	9	7	7					7			
34	K16 - 482	Lưu Thị Hồng	Phương	9	8	9					9			
35	K16 - 483	Nguyễn Thu	Phương	9	8	9					9			
36	K16 - 484	Trần Thị	Phương	10	8	8					9			
37	K16 - 485	Trương Thị	Phượng	10	8	9					9			
38	K16 - 486	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	10	8	8					8			
39	K16 - 487	Đặng Thị	Quỳnh	9	7	7					7			
40	K16 - 488	Phạm Thị	Quỳnh	9	8	9					9			

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		ĐIỂM BỘ PHẬN						ĐHP		GHI CHÚ		
				Đ CC	ĐIỂM KTTX						L1		L2	
					A1	A2	A3	A4	A5	A6				
41	K16 - 489	Hoàng Thị	Sáng	9	7	7					7			
42	K16 - 490	Ôn Thị	Thanh	9	8	9					9			
43	K16 - 491	Lê Thị	Thành	9	8	9					9			
44	K16 - 492	Nguyễn Thị	Thịnh	9	7	7					7			
45	K16 - 493	Trần Thị	Thoa	9	8	9					9			
46	K16 - 494	Bùi Thị	Thu	THÔI HỌC										
47	K16 - 495	Dặng Thị	Thuỳ	10	8	8					9			
48	K16 - 496	Trần Thị	Thủy	9	7	7					7			
49	K16 - 497	Đỗ Thị Huyền	Trang	10	8	8					9			
50	K16 - 498	Nguyễn Thị Kiều	Trang	9	7	7					7			
51	K16 - 499	Nguyễn Thị Hà	Trang	9	8	9					9			
52	K16 - 500	Đào Thị	Tươi	10	8	8					9			
53	K16 - 501	Trần Thị	Vàng	9	7	7					7			
54	K16 - 502	Nguyễn Thị	Vân	9	8	9					9			
55	K16 - 503	Ngô Thị	Yến	9	8	9					9			
56	K16 - 504	Ngô Thị	Thu	RÚT HỒ SƠ										
57	K15 - 420	Nguyễn Thị	Phượng	9	8	9					9		Từ K15 THB	

Ấn định danh sách lớp có: 53 sinh viên đang theo học.

Số sinh viên được dự thi: 53 / 53 Số sinh viên không được dự thi: 0

Số lỗi sửa chữa ĐBP: 0 Số lỗi sửa chữa ĐTHP, ĐHP: 0

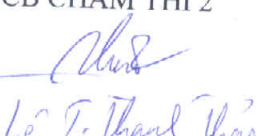
Ngày 17 tháng 12 năm 2014

GIÁO VIÊN BỘ MÔN CB CHẤM THI 1 CB CHẤM THI 2

CB KIỂM TRA TP KHẢO THÍ & KDCL




Nguyễn Thị Hiền


Lê T. Thanh Thảo


Lê Thuý

